

Giới thiệu chung về vải địa kỹ thuật VNT24

- Mã sản phẩm: Vải địa kỹ thuật VNT24
- Sản xuất: Việt Nam
- Đóng gói: Dạng cuộn
- Màu sắc: Màu trắng
- Chiều dày: 1,55mm
- Trọng lượng đơn vị: 160 g/m²
- Chiều dài: 200m
- Chiều rộng: 4m
- Bảo quản: Ở nơi thoáng mát, khô ráo và tránh khí hậu ẩm ướt



Vải địa kỹ thuật VNT24 không dệt uy tín trên thị trường

Đặc tính kỹ thuật

CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THÍ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	
Cường lực chịu kéo	ASTM D – 4595	kN/m	
Khối lượng đơn vị	ASTM D – 5261	g/m ²	
Hệ số thấm	ASTM D – 4491	10-4m/s	
Độ giãn dài	ASTM D – 4632	%	
Lực kéo giật	ASTM D – 4632	N	
Lực chịu xé lớn nhất	ASTMD – 4533	N	
Lực kháng xuyên CBR	ASTM D – 6241	N	
Lực đâm thủng thanh	ASTMD – 4833	N	
Kích thước lỗ 095	ASTM D – 4751	mm	
Diện tích		m ²	

Chủng loại sản phẩm

Để đáp ứng các điều kiện khác nhau của từng loại hình công trường, VNT đã cho ra nhiều loại vải địa không dệt với các thông số kỹ thuật khác nhau. Cụ thể là sự khác nhau về cường độ chịu kéo, và đó cũng là cách phân loại sản phẩm vải địa. Tên của loại vải địa này sẽ gắn liền với cường độ chịu kéo của nó. Các loại vải địa không dệt VNT phổ biến nhất là:

- Vải địa kỹ thuật VNT12
- Vải địa kỹ thuật VNT14
- Vải địa kỹ thuật VNT15

- Vải địa kỹ thuật VNT16
- Vải địa kỹ thuật VNT18

Một số lợi ích khi dùng vải địa kỹ thuật VNT24

- Vải địa kỹ thuật VNT24 không dệt được sản xuất tại Việt Nam
- Được sản xuất trên dây chuyền của Hàn quốc
- Công nghệ xuyên kim và gia nhiệt, xơ được nhập 100% từ Châu Âu và các nước phát triển
- Kích thước các lỗ tương đối đồng đều, khít và có khả năng thoát nước theo chiều dọc, chiều ngang.
- Vải địa kỹ thuật dệt có màu trắng, giá thành rẻ; dễ ứng dụng trong các công trình tại Việt Nam.
- Sản phẩm có cường độ chịu kéo cao
- Và độ giãn dài thấp
- Kích thước ổn định và có khả năng tiêu thoát nước
- Tiết kiệm chi phí khi thi công
- Không có chất độc hại, an toàn với con người



Vải địa không dệt

Vải địa kỹ thuật VNT 24 được dùng để làm gì ?

Vải địa không dệt VNT24 được ứng dụng trong các công trình như:

- Cầu đường.
- Công trình thủy lợi
- Lót phân cách thi công bãi rác, bãi xử, hầm chứa
- Công trình hóa dầu
- Ứng dụng trong nông nghiệp
- Kênh mương thủy lợi
- Xây dựng đê, đập



Hạng mục thi công vải

Hướng dẫn cách thi công vải địa kỹ thuật VNT24

Để thực hiện một cách hiệu quả bạn cần thực hiện đúng theo các bước sau:

Bước 1: Chuẩn bị mặt đường

Vải địa kỹ thuật thường được hướng dẫn thi công vải địa kỹ thuật theo các trình tự sau:

- Chuẩn bị nền đường: phát quang những cây cối, bụi rậm, dây cỏ trong phạm vi thi công. Gốc cây đào sâu 0.6m dưới mặt đất. Nền đường cần có độ dốc để thoát nước khi mưa.
- Trải vải địa kỹ thuật trên nền đường, lớp vải nọ nối tiếp lớp vải kia theo một khoảng phủ bì tùy thuộc vào sức chịu lực của đất; sau cùng trải và cán đá dầm hoặc đá sỏi.
- Ghi chú: hướng dẫn thi công vải địa kỹ thuật VNT24 đối với vải không khâu, được khuyến cáo không nên trải quá 8m trước khi đổ đá để tránh khoảng phủ bì bị tách rời.



Công tác trải vải

Bước 2: Công tác trải vải

Sau khi chuẩn bị bề mặt theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật cần tiến hành trải vải theo đúng quy trình sau:

- Các lớp vải địa kỹ thuật VNT24 phải bao phủ toàn bộ nền
- Đối với mục đích ngăn cách cho công trình, cần trải vải theo chiều của hướng di chuyển thiết bị
- Các nếp nhăn trong quá trình kéo vải phải được làm phẳng ngay lập tức, tránh gây khó khăn trong quá trình thi công và trải đất lên mặt vải
- Tuy nhiên, để tránh các khoảng phủ không liên kết với nhau khi sử dụng vải không khâu. Nên tránh trải vải dài quá 8m trước khi đổ



Công tác nối may

Bước 3: Ghép nối, may vải

Nếu cần ghép, nối vải. Cần sử dụng máy khâu chuyên dụng. Nếu nối chồng mí, phải đảm bảo:

- Chiều rộng mỗi nối chồng không vượt quá 500mm
- Đường gập nối có đường viền lớn hơn 100mm
- Đường khâu cách biên 5 đến 15cm
- Khoảng cách các mũi chỉ từ 7 đến 10cm

Nếu cần may vải , cần đảm bảo 1 số vấn đề sau :

- Chỉ may phải là sợi tổng hợp loại polypropylene, polyamide hoặc polyester
- Cường độ kéo mỗi nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) phải lớn hơn hoặc bằng 50 % cường độ kéo vải (thử nghiệm theo ASTM D 4595).
- Khoảng cách tối thiểu từ mép vải đến đường may ngoài cùng không được nhỏ hơn 25 mm.
- Trong trường hợp đường may đôi, khoảng cách giữa hai đường may không được nhỏ hơn 5 mm.

- Đường may phải nằm ở mặt trên để có thể quan sát và kiểm tra chất lượng đường may sau khi trải vải. Khoảng cách mũi chỉ từ 7 mm đến 10 mm.
- Khi sử dụng vải địa kỹ thuật VNT24 làm lớp phân cách trong trường hợp thi công cắm bấc thấm, giếng cát, cọc cát phải may nối.
- Cường độ kéo mỗi nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) không nhỏ hơn 70% cường độ kéo vải (thử nghiệm theo ASTM 4595).

Bước 4: Neo hoặc gia cố vải địa

- Lưu ý quan trọng, quá trình thi công vải địa kỹ thuật VNT24 phải được tiến hành song song với công tác neo giữ chốt chặn vải địa và thực hiện thi công các lớp vật liệu tiếp theo.
- Mục đích là để vải địa không tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
- Mặc dù có chất ổn định UV nhưng chất lượng vải địa sẽ giảm theo thời gian tiếp xúc với tia UV
- Trong phạm vi cho phép, trong thời gian 500 giờ chiếu sáng, chất lượng vải địa đạt tiêu chuẩn nếu các thông số cơ lý không giảm xuống dưới 70% so với tiêu chuẩn ban đầu